

Số: 8692/CT-TTHT
V/v: Chính sách thuế

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 7 tháng 9 năm 2016

Kính gửi: Công ty cổ phần kho vận Miền Nam
Địa chỉ: 1B Hoàng Diệu, Phường 13, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh
Mã số thuế: 0300645369

Trả lời văn bản số 604/CV-KVMN ngày 11/08/2016 của Công ty về chính sách thuế, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng (GTGT) hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2014:

+ Tại Khoản 1c Điều 9 quy định thuế suất 0%:

“1. Thuế suất 0%: áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu; hoạt động xây dựng, lắp đặt công trình ở nước ngoài và ở trong khu phi thuế quan; vận tải quốc tế; hàng hoá, dịch vụ thuộc diện không chịu thuế GTGT khi xuất khẩu, trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0% hướng dẫn tại khoản 3 Điều này.

...

c) Vận tải quốc tế quy định tại khoản này bao gồm vận tải hành khách, hành lý, hàng hoá theo chặng quốc tế từ Việt Nam ra nước ngoài hoặc từ nước ngoài đến Việt Nam, hoặc cả điểm đi và đến ở nước ngoài, không phân biệt có phương tiện trực tiếp vận tải hay không có phương tiện. Trường hợp, hợp đồng vận tải quốc tế bao gồm cả chặng vận tải nội địa thì vận tải quốc tế bao gồm cả chặng nội địa.

+ Tại Khoản 2c Điều 9 quy định điều kiện áp dụng thuế suất 0%:

“c) Đối với vận tải quốc tế:

- Có hợp đồng vận chuyển hành khách, hành lý, hàng hoá giữa người vận chuyển và người thuê vận chuyển theo chặng quốc tế từ Việt Nam ra nước ngoài hoặc từ nước ngoài đến Việt Nam hoặc cả điểm đi và điểm đến ở nước ngoài theo các hình thức phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với vận chuyển hành khách, hợp đồng vận chuyển là vé. Cơ sở kinh doanh vận tải quốc tế thực hiện theo các quy định của pháp luật về vận tải.

- Có chứng từ thanh toán qua ngân hàng hoặc các hình thức thanh toán khác được coi là thanh toán qua ngân hàng. Đối với trường hợp vận chuyển hành khách là cá nhân, có chứng từ thanh toán trực tiếp.”

Căn cứ Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số

119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính và Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014) như sau:

“Sửa đổi, bổ sung Điều 11 (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính) như sau:

...

c) Sửa đổi điểm b Khoản 3 Điều 11 như sau:

“b) Hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng tháng, quý áp dụng phương pháp khấu trừ thuế:


- Tờ khai thuế giá trị gia tăng theo mẫu số 01/GTGT ban hành kèm theo Thông tư này (thay thế cho mẫu Tờ khai thuế giá trị tăng theo mẫu số 01/GTGT ban hành kèm theo Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính).

...”

Trường hợp Công ty trình bày có ký hợp đồng cung cấp dịch vụ vận tải hàng hóa đường bộ cho khách hàng đi từ Long An - Việt Nam đến Phnom Penh - Campuchia (không phân biệt có phương tiện trực tiếp vận tải hay không có phương tiện) nếu đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 2c Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC thì được áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%.

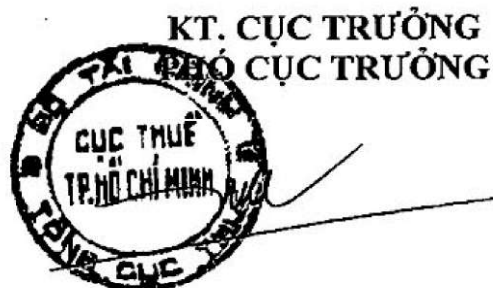
Đối với hoạt động vận chuyển nội địa (từ cửa khẩu Mộc Bài về các địa điểm trong lãnh thổ Việt Nam) cung cấp cho khách hàng Campuchia Công ty lập hóa đơn GTGT xuất giao cho khách hàng với thuế suất 10%.

Về việc kê khai thuế: Công ty thực hiện kê khai thuế GTGT theo mẫu số 01/GTGT ban hành kèm theo Thông tư 26/2015/TT-BTC (thay thế mẫu số 01/GTGT ban hành kèm theo Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính).

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. 

Nơi nhận: 

- Như trên;
 - Phòng PC;
 - Phòng KT4;
 - Lưu: VT, TTHT.
- 1939-19297278/2016-hyen



Trần Thị Lệ Nga